

Số: 174/2023/QĐST- DSST

TP Hoà Bình, ngày 30 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2023/TLST-DSST ngày 10 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1-Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Khu dân cư Mật Sơn, phường Chí Minh, Thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Đỗ Thanh Ng sinh năm 1971

Trú tại: Tổ 13, Phường Dân Chủ, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2- Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Chị Nguyễn Thị Đ và Anh Đỗ Thanh Ng tự nguyện thoả thuận giao cháu Đỗ Minh T sinh ngày 21/3/2010 cho chị Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Đ chưa yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Ng được tạm hoãn việc cấp dưỡng việc nuôi con chung cho đến khi chị Đ có yêu cầu.

Anh Ng được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.Về án phí: chị Đ tự nguyện chịu án phí thay đổi nuôi con cho cả hai người là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn

đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0005041 ngày 11/8/2023 của Chi cục THADS Thành phố Hoà Bình. Đối trừ chi Đ được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐINH THỊ NGỌC HẠ